

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án “Phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030” (Đề án); Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án với các nội dung sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nhằm xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ tại các doanh nghiệp; góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao đời sống của người lao động và ổn định trật tự xã hội.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn; thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể, giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công; bảo đảm thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

##### 2. Yêu cầu

Công đoàn các cấp chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền, chuyên môn đồng cấp để chỉ đạo và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án, tăng cường tổ chức lồng ghép các hoạt động của tổ chức công đoàn với các hoạt động hỗ trợ, xây dựng mối quan hệ lao động tiến bộ tại doanh nghiệp, hạn chế xảy ra tranh chấp lao động và ngừng việc tập thể, góp phần xây dựng môi trường lao động thân thiện, hài hòa và ổn định trên địa bàn tỉnh.

#### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

##### 1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

Các cấp công đoàn tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây gọi chung là CNVCLĐ) nội dung Chỉ thị số 37-CT/TW, các văn bản hướng dẫn của Tỉnh và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Nhằm nâng cao nhận thức về vị trí,

vai trò của CNVCLĐ và của tổ chức công đoàn trong việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ gắn với ổn định chính trị, xã hội, môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

## **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, trọng tâm là pháp luật Lao động, luật Công đoàn và luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở cho người lao động và người sử dụng lao động, nhất là người lao động, người sử dụng lao động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; nâng cao ý thức gìn giữ an ninh công nhân, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, chú trọng thông tin trên mạng xã hội để tạo sự chuyển biến thực sự trong việc chấp hành pháp luật của các bên trong quan hệ lao động. Kịp thời đấu tranh ngăn chặn, phản bác các thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu tới quan hệ lao động và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

## **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp công đoàn trong quan hệ lao động**

Đẩy mạnh việc phát triển đoàn viên, thành lập các công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện thành lập theo Nghị quyết Đại hội XVI Công đoàn tỉnh Ninh Bình.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức Công đoàn, xây dựng tổ chức Công đoàn thực sự là tổ chức đại diện người lao động, do người lao động và vì người lao động; lấy sự hài lòng của người lao động là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của Công đoàn.

Thực hiện có hiệu quả các biện pháp hỗ trợ, bảo vệ đoàn viên, cán bộ công đoàn và tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp. Đồng thời thực hiện quyền và trách nhiệm của Công đoàn trong việc đại diện người lao động khởi kiện ra toà đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội của người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với đoàn viên, người lao động của doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội.

Phối hợp với các cấp chính quyền rà soát nắm tình hình các doanh nghiệp có nguy cơ phá sản, giải thể, có chủ bỏ trốn, nợ lương, không có khả năng trả lương, có nguy cơ xảy ra tranh chấp lao động để tham mưu với cấp uỷ, chính



quyền có phương án ngăn chặn, hỗ trợ, giải quyết kịp thời, giảm thiểu tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể tự phát xảy ra.

#### **4. Tăng cường công tác đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước tập thể trong doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp**

Hướng dẫn các CĐCS doanh nghiệp thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), đảm bảo số lượng ký kết theo chỉ tiêu hằng năm của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao. Các bản TULĐTT đảm bảo yêu cầu về chất lượng, nhiều nội dung có lợi hơn quy định của pháp luật được đưa vào thương lượng, ký kết và thực hiện trên thực tế. Tuyên truyền, vận động ký kết thỏa ước lao động tập thể theo nhóm doanh nghiệp, theo ngành.

#### **5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động**

Phối hợp người sử dụng lao động phát động các phong trào thi đua hướng tới nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả; xây dựng, công khai phương án, kế hoạch trả lương, thưởng các ngày lễ tết; giám sát việc thực hiện trả lương, thưởng tết, điều kiện làm việc, thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi, làm thêm giờ; đảm bảo quyền lợi thỏa đáng cho đoàn viên, người lao động tăng ca, làm thêm giờ, làm việc trong dịp lễ tết.

Tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động, tăng cường triển khai những thỏa thuận hợp tác với đối tác về thực hiện chương trình phúc lợi cho đoàn viên, người lao động. Tổ chức các hoạt động “Tháng công nhân”, “Tết sum vầy” và các hoạt động khác nhằm chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho đoàn viên, người lao động.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong toàn hệ thống công đoàn; báo cáo với lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, phối hợp với các ngành liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

- Giao Ban Ban CSPL&QHLĐ là đơn vị chủ trì, tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án; hằng năm, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Đề án của các cấp công đoàn; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Tỉnh ủy và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh theo quy định.

- Giao Ban Tài chính tham mưu nguồn kinh phí cho các cấp công đoàn khi tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại phần II của Kế hoạch này.

- Văn phòng và các Ban khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Ban, Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, các công đoàn ngành và tương đương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại phần II của Kế hoạch này.

## 2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương, đơn vị; báo cáo, đề xuất với cấp ủy đảng, đề xuất với chính quyền và cơ quan chuyên môn cùng cấp huy động nguồn lực tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao.

- Phối hợp với các phòng, ban đồng cấp có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các CĐCS tổ chức đối thoại giữa cán bộ công đoàn, đoàn viên, công nhân lao động với người sử dụng lao động, với cấp ủy, chính quyền địa phương. Tổ chức đối thoại, lắng nghe, giải quyết kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ, tạo sự chia sẻ, đồng hành cùng doanh nghiệp; thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể mang lại nhiều quyền lợi, phúc lợi cho đoàn viên, tạo sự gắn kết giữa đoàn viên, người lao động với doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở những đơn vị đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn; phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối, giới thiệu, tạo cơ hội việc làm cho người lao động.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban CSPL&QHLD) gắn với báo cáo tổng kết hằng năm.

### 3. Các công đoàn cơ sở

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện pháp luật, nhất là pháp luật có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động để người lao động hiểu rõ và tự giác thực hiện.

- Tập trung nguồn lực chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động. Sử dụng kinh phí công đoàn và vận động hỗ trợ của người sử dụng lao động giúp đỡ đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn; thăm, động viên các gia đình CNLĐ bị tai nạn lao động tại cơ quan, đơn vị.

Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, tương đương và CĐCS nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo thiết thực và hiệu quả. *[Signature]*

#### Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh; } (báo cáo)
- TTr LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các H, TP, CĐN; } (thực hiện)
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD. *[Signature]*

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



*[Signature]*  
Trần Kim Long